

Số: **87** /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; trên cơ sở đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 579/TTr-STTTT ngày 02/4/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Đề án 1690), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- a) Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp theo Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.
- c) Hình thành Mạng lưới Chuyển đổi số rộng khắp từ cấp tỉnh đến cơ sở có sự tham gia của cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân nhằm huy động tối đa các nguồn lực xã hội, thu hút toàn dân tham gia Chuyển đổi số quốc gia (gọi tắt là Mạng lưới Chuyển đổi số).

2. Yêu cầu

- a) Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định và phân công tại Kế hoạch này.
- b) Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số trên nguyên tắc không làm tăng biên chế cán bộ, công chức; không làm tăng tổ chức, bộ máy của cơ quan nhà nước theo yêu cầu của Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

c) Bố trí đủ nguồn lực để phát triển, vận hành, duy trì các nền tảng số và các bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn tỉnh phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số.

d) Trong quá trình triển khai thực hiện, tăng cường công tác phối hợp, lồng ghép các nội dung nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo gắn kết chặt chẽ với các nhiệm vụ trọng tâm về Chuyển đổi số của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Tổ chức kiện toàn bộ máy và nâng cao năng lực đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin; tăng cường bố trí biên chế từ nguồn biên chế được giao của cơ quan đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp mới về Chuyển đổi số.

b) 100% sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã chú trọng bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp Chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

c) 100% các tổ chức, cá nhân tham gia Mạng lưới Chuyển đổi số được tiếp cận và sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số.

d) Xây dựng, phát triển, phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số quốc gia.

2. Định hướng đến năm 2030

a) Hình thành Mạng lưới Chuyển đổi số của tỉnh, hoạt động hiệu quả, gắn kết chặt chẽ, phối hợp đồng bộ với Mạng lưới Chuyển đổi số quốc gia triển khai nhiệm vụ, giải pháp Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

b) Hàng năm bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho 100% đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Kiên toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cấp xã

a) Đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh

- Tăng cường thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành tỉnh; bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

- Ưu tiên bố trí, bổ sung nguồn lực kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp Chuyển đổi số; quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; vận hành cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thuộc phạm vi quản lý.

b) Đối với UBND cấp huyện

- Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn tổ chức bộ máy của phòng, đơn vị thuộc UBND cấp huyện; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức cấp xã theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan;

- Tăng cường vai trò, nhiệm vụ và biên chế (*từ nguồn biên chế giao cho địa phương*) cho phòng, đơn vị chuyên môn thuộc UBND cấp huyện để thực hiện chức năng quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số tại địa phương;

- Xem xét bố trí từ nguồn biên chế được giao của địa phương cho vị trí cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin của UBND cấp huyện. Ưu tiên bố trí, bổ sung nguồn lực kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp Chuyển đổi số; quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; vận hành cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng tại đơn vị;

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã trực thuộc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

c) Đối với UBND cấp xã: Tiếp tục tăng cường thực hiện nhiệm vụ về Chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của xã, phường, thị trấn. Bố trí cán bộ, công chức tham gia Mạng lưới Chuyển đổi số của tỉnh.

2. Xây dựng, phát triển, triển khai, tuyên truyền phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thông nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số bao gồm các nền tảng số và bộ công cụ: bồi dưỡng, tập huấn; tuyên truyền, phổ biến; quản lý dự án; khảo sát, thu thập ý kiến; đo lường, giám sát trực tuyến; tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu; quản lý tri thức; trợ lý ảo; an toàn thông tin mạng.

3. Nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn, điều phối của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số các cấp

a) Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số các cấp chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động về Chuyển đổi số tỉnh, bảo đảm có kết quả cụ thể, thiết thực.

b) Sở Thông tin và Truyền thông phát huy vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh; chủ động tham mưu, đôn đốc, điều phối các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

4. Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực Chuyển đổi số

a) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về Chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho đội ngũ nhân lực Chuyển đổi số các cấp, đặc biệt chú trọng bồi dưỡng, tập huấn cho các thành viên thuộc Mạng lưới Chuyển đổi số, Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Quảng Ngãi và Tổ công nghệ số cộng đồng.

b) Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số; tổ chức, duy trì hoạt động các đầu mối Chuyển đổi số, Tổ công nghệ số cộng

đồng; tổ chức và duy trì các diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về Chuyển đổi số.

c) Thu hút, tuyển dụng, bồi dưỡng nhân lực Chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước hoặc thuê chuyên gia tư vấn, thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

d) Triển khai, phổ biến các nền tảng học trực tuyến để nâng cao kiến thức về Chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số cho mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước theo hướng tự học, tự kiểm tra, đánh giá và cấp chứng chỉ, chứng nhận theo quy định.

5. Thiết lập và đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới Chuyển đổi số các cấp

a) Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh là cơ quan điều phối chung hoạt động Mạng lưới Chuyển đổi số của tỉnh.

b) Thành viên Mạng lưới Chuyển đổi số của tỉnh bao gồm:

- Sở Thông tin và Truyền thông.
- Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.
- Bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Cán bộ, công chức được Ủy ban nhân dân cấp xã phân công tham gia Mạng lưới Chuyển đổi số của tỉnh.
- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp.
- Lãnh đạo và nhân sự các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

c) Đẩy mạnh các hoạt động của Mạng lưới Chuyển đổi số:

- Tổ chức giao ban Mạng lưới Chuyển đổi số; các hội thảo, hội nghị trực tuyến chuyên đề để cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ về Chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số.
- Tăng cường trao đổi, làm việc, khảo sát và học tập kinh nghiệm trong nước và quốc tế, đôn đốc, phối hợp thúc đẩy hoạt động Chuyển đổi số.

- Triển khai thúc đẩy sử dụng các nền tảng số trong hoạt động của Mạng lưới Chuyển đổi số tỉnh.

- Các doanh nghiệp bưu chính viễn thông, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh thuộc Mạng lưới Chuyển đổi số hỗ trợ chuyên gia, nhân lực tham gia vào các hoạt động nghiên cứu, tư vấn, thực hiện Chuyển đổi số của cơ quan nhà nước; thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp bưu chính viễn thông, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh thuộc Mạng lưới Chuyển đổi số tỉnh tiếp cận các nền tảng số phục vụ Chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

- Tôn vinh, nhân rộng mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động của Mạng lưới Chuyển đổi số tỉnh.

6. Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của Kế hoạch, của Mạng lưới Chuyển đổi số tỉnh, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong thực hiện Chuyển đổi số và các nội dung của Đề án và Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện trực tiếp chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện hoặc lồng ghép nội dung thực hiện vào các chương trình, kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số của tỉnh, địa phương và của từng đơn vị để triển khai hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ.

c) Xem xét ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi Kế hoạch này và các hoạt động chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch, huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

d) Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh theo quy định.

e) Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp, đẩy mạnh hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng theo hướng xã hội hóa.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Triển khai thực hiện, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện việc rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp với thẩm quyền, phạm vi quản lý. Xác định rõ nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì triển khai; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, thuê ngoài dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, huy động sự tham gia của xã hội để triển khai.

b) Kiện toàn các phòng chuyên môn và nâng cao năng lực đơn vị sự nghiệp của Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện công tác tham mưu, quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin mạng của tỉnh.

c) Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thiết lập Mạng lưới Chuyển đổi số của tỉnh; **hoàn thành trong tháng 5/2024.**

d) Chủ trì, tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và việc tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này; kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Kế hoạch Chuyển đổi số của tỉnh.

đ) Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao kiến thức cho đội ngũ nhân lực Chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cơ sở và Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

e) Thông báo, cập nhật danh mục các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số. Vận hành, duy trì nền tảng điện toán đám mây Trung tâm dữ liệu tỉnh đảm bảo kết nối nền tảng điện toán đám mây Chính phủ (CGC) nhằm đảm bảo hạ tầng cho các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

g) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án 1609 và Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Vận hành, duy trì nền tảng Trung tâm dữ liệu Văn phòng UBND tỉnh, kết nối với nền tảng điện toán đám mây Trung tâm dữ liệu tỉnh, nền tảng điện toán đám mây Chính phủ (CGC) nhằm đảm bảo hạ tầng cho các nền tảng số vận hành tại Văn phòng UBND tỉnh.

4. Công an tỉnh: Tổ chức bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình Chuyển đổi số; gắn kết nhiệm vụ có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ngành tại Đề án 1609 với thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

5. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về Chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm, đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả; bố trí công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao về Chuyển đổi số, phát triển chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

6. Sở Tài chính

a) Cùng thời điểm xây dựng dự toán hàng năm, trên cơ sở dự toán do các sở, ngành lập để thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước cho các cơ quan theo quy định của Luật Ngân sách, theo khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách hiện hành.

b) Có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh trình cấp thẩm quyền bố trí dự toán kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách cấp tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số, đảm bảo tỷ lệ chi tối thiểu hàng năm cho Chuyển đổi số trong tổng chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh theo quy định.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tổng hợp, tham mưu cấp thẩm quyền bố trí vốn đầu tư công hàng năm cho các dự án Chuyển đổi số thuộc danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được cấp thẩm quyền phê duyệt.

8. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, Hiệp Hội doanh nghiệp

a) Tham gia, phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác thúc đẩy Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ động tham gia các hoạt động của Mạng lưới Chuyển đổi số, hỗ trợ phát triển lực lượng nhân sự Chuyển đổi số và việc sử dụng các nền tảng số quốc gia.

c) Chủ động thực hiện và tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, ý thức của xã hội về sử dụng các nền tảng phục vụ Chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin mạng, bảo vệ thông tin cá nhân, dữ liệu cá nhân trên môi trường mạng.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông. Nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Thông tin và Truyền thông*) để xem xét, tổng hợp, tham mưu điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CDS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông hoạt động trên địa bàn tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, NC, CBTH;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX(t).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Tuấn

